

CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA

QUYỂN 3

Học xứ thứ hai: KHÔNG CHO MÀ LẤY (Tiếp Theo)

Tương phạm (Tiếp Theo):

Nhiếp tụng:

Hoặc ở trên mặt đất

Hoặc ở trong rương tủ

Hoặc ở nơi bãi trống

Đồng ruộng các cây thuốc.

Nếu Bí-sô biết vật quý trong của người để trên mặt đất như kiềng xuyên, chuỗi anh lạc... các thứ trang sức, Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện, từ chỗ ngồi đứng dậy đi đến lấy, khi chưa chạm đến đồ vật thì phạm Ác-tác; nếu chạm đến mà chưa nhấc rời khỏi chỗ thì phạm Tốt-thổ-la-để; nếu nhấc rời khỏi chỗ gọi là trộm cắp, tính theo thời giá thành tội, đủ năm ma sái thì phạm Ba-la-thị-ca, không đủ thì phạm Tốt-thổ-la-để. Nếu mặt đất bằng phẳng trơn tru thì gọi là một chỗ, nếu gồ ghề hay có sụp lở, đắp vá hoặc có ghi chữ hay tô vẽ thì gọi là khác chỗ. Nếu trên bàn hay mâm bằng phẳng thì gọi là một chỗ, nếu có bể móp hay tô vẽ thì gọi là khác chỗ. Nếu vật quý trọng của người để trong sân như kiềng xuyên, anh lạc..., Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện cho đến chưa chạm đồ vật thì phạm Ác-tác; nếu xúc chạm nhưng chưa nhấc rời khỏi chỗ thì phạm Tốt-thổ-la-để; nếu nhấc rời khỏi chỗ gọi là trộm cắp, tính theo thời giá thành tội như trên. Nếu lúa bắp... phơi trên sân bằng phẳng một màu sắc thì gọi là một chỗ, nếu đùn thành đống cao thấp không bằng nhau nhiều màu sắc thì gọi là khác chỗ. Nếu vật quý trọng của người khác cất trong hang, hầm như vật báu, anh lạc..., Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện cho đến chưa chạm đồ vật thì phạm Ác-tác, nếu xúc chạm mà chưa nhấc rời khỏi chỗ thì phạm Tốt-thổ-la-để; nếu đã nhấc rời khỏi chỗ theo thời giá định tội như trên. Nếu lúa

bấp... cất chứa trong hang, hầm ngang bằng với cửa một màu sắc thì gọi là một chỗ, nếu không ngang bằng và chất cao thấp không bằng hoặc có vách ngăn thì gọi là khác chỗ.

- Nếu trong đồng ruộng của người có các loại cây thuốc như Hương phụ tử, Hoàng khương, Bạch khương và các loại thuốc như Ô đầu..., Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện cho đến chưa chạm đồ vật thì phạm Ác-tác, nếu đã xúc chạm nhưng chưa nhấc rời khỏi chỗ thì phạm Tốt-thổ-la-để, nếu đã nhấc rời khỏi chỗ tính theo thời giá định tội như trên.

Nhiếp Tung:

*Nhà cửa có ba chỗ Vật
của chim ba loại Tung
chú lấy đem giấu
Ba việc này không đồng.*

- Nếu cái áo tạp sắc của người treo trên nhà, Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện bắc thang leo lên hay dùng vật móc lấy, khi chưa chạm đến áo thì phạm Ác-tác, nếu đã chạm đến áo nhưng chưa lấy rời khỏi chỗ thì phạm Tốt-thổ-la-để, nếu đã lấy rời khỏi chỗ tính theo thời giá định tội như trên.

- Nếu người giặt y đem phơi trên lầu, gió thổi rơi xuống chỗ Bí-sô kinh hành hoặc rớt xuống bên cửa, Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện khi chưa chạm đến áo thì phạm Ác-tác, nếu đã chạm đến áo nhưng chưa nhấc lên thì phạm Tốt-thổ-la-để, nếu đã nhấc lên định tội như trên.

- Nếu vật quý trọng của người cất trên lầu cao như vật báu các loại trang sức, Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện dùng thang leo lên hay dùng vật móc lấy, khi chưa chạm đến vật thì phạm Ác-tác, nếu đã chạm đến nhưng chưa nhấc lên cho đến đã nhấc lên khỏi chỗ cũ định tội như trên.

- Nếu có người ở trong nhà bên vườn ao trồng hoa và cây ăn trái, vào ngày lễ hội treo giăng các vật thượng diệu để trang nghiêm. Lúc đó có chim bay qua ngậm lấy hạt châu mang đi, nếu Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện bắt chim, khi chưa chạm đến hạt châu thì phạm Ác-tác, nếu đã chạm đến nhưng chưa lấy rời khỏi chim, tưởng là vật của chim thì phạm Ác-tác, nếu lấy hạt châu rời khỏi chim tính giá đủ năm ma sái thì phạm Tốt-thổ-la-để, không đủ thì phạm Ác-tác; nếu tưởng hạt châu này là của người, khi chạm đến hạt châu chưa lấy rời khỏi chim liền phạm Tốt-thổ-la-để, nếu lấy rời khỏi chim tính giá đủ năm ma sái thì phạm bốn tội, không đủ thì phạm Tốt-thổ-la-để.

- Nếu trong vườn ao có nuôi các loại chim Anh vũ, Xá-lợi, Câu-la-chỉ, Mạng mạng... rồi dùng chuỗi anh lạc trang sức cho chúng, Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện bắt chim, khi chưa chạm đến anh lạc thì phạm Ác-tác; khi chạm đến vật nghĩ tưởng là vật của chim thì phạm Ác-tác, nếu lấy rời khỏi chim tính giá đủ năm ma sái thì phạm Tốt-thổ-la-để, không đủ thì phạm Ác-tác; nếu nghĩ tưởng đây là vật của người khi vừa chạm đến anh lạc chưa lấy rời khỏi chim liền phạm Tốt-thổ-la-để, nếu lấy rời khỏi chim tính giá đủ năm ma sái thì phạm bốn tội, không đủ thì phạm Tốt-thổ-la-để.

- Nếu có Bí-sô đối với hai loại phục tàng, một loại có chủ một loại không chủ; Bí-sô có ý muốn lấy phục tàng có chủ, từ chỗ ngồi đứng dậy làm Mạn-đồ-la ở bốn phương đóng địa la mộc, dùng chỉ năm màu cột lại, trong lò đốt các loại cây tạp, miệng tụng chú kêu gọi phục tàng có chủ đến, phục tàng không chủ đừng đến; lúc đó phục tàng có chủ theo lời chú gọi mà đến dù mắt chưa thấy đến vẫn phạm Tốt-thổ-la-để, khi mắt thấy đến gọi là trộm cắp tính theo thời giá đủ năm ma sái thì phạm Bốn tội, không đủ thì phạm Tốt-thổ-la-để. Nếu khi tụng chú kêu gọi phục tàng không chủ đến, phục tàng có chủ đừng đến; lúc đó phục tàng không chủ theo lời chú gọi mà đến, mắt chưa thấy đến thì phạm Ác-tác, khi mắt trông thấy đến tính theo thời giá đủ năm ma sái thì phạm Tốt-thổ-la-để, không đủ thì phạm Ác-tác. Nếu đối với phục tàng có chủ hay không chủ vào thời gian khác nhau, tác pháp riêng lẻ để trộm lấy định tội cũng giống như trên.

Nhiếp tụng:

Nếu vật trên chiếu giá

Hoặc ở trên tảng đá

Cây hoa trái kỳ diệu

Tùy chỗ việc nên biết.

- Nếu vật quý trọng của người để trên chiếu giá hay trên thảm như vật báu, các đồ trang sức, Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện lấy cắp, khi chưa chạm đến vật thì phạm Ác-tác; nếu đã chạm đến nhưng chưa nhấc rời khỏi chỗ thì phạm Tốt-thổ-la-để, nếu nhấc rời khỏi chỗ thì gọi là trộm cắp định tội như trên. Nếu chiếu thảm kia đồng một màu sắc thì gọi là một chỗ, nếu nhiều màu sắc khác nhau thì gọi là khác chỗ.

- Nếu vật quý trọng của người để trên tảng đá cho đến lấy không đủ năm ma sái thì phạm Tốt-thổ-la-để. Nếu tảng đá trơn nhẵn một khối thì gọi là một chỗ, nếu có đục khoét hay trên có chữ hoặc tô vẽ với

nhiều màu sắc thì gọi là khác chỗ. Có ba loại cây: Cây có hoa, cây có trái và cây kỳ diệu, nếu Bí-sô chặt với tâm lấy trộm hoa trái... tính giá định tội như trên.

Nhiếp Tung:

Nếu vật trên yên ngựa

Và voi, ngựa, kiệu xe

Tùy mập ốm nên biết

Trộm thuyền việc sai khác.

- Nếu vật quý trọng của người để trên yên ngựa như vật báu..., Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện lấy, khi chưa chạm đến vật thì phạm Ác-tác, nếu đã chạm đến nhưng chưa lấy rời khỏi chỗ thì phạm Tốt-thổ-la-đề, cho đến lấy rời khỏi chỗ định tội như trên. Nếu trên yên ngựa dùng tấm trải một màu sắc thì gọi là một chỗ, nếu là tạp sắc thì gọi là khác chỗ.

- Nếu vật quý trọng của người để trên thớt voi như các vật báu... Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện lấy, khi chưa chạm đến vật thì phạm Ác-tác, cho đến lấy rời khỏi chỗ định tội như trên. Con voi mập mạp da thịt tròn đầy thì gọi là một chỗ, nếu ốm gầy thấy xương sườn xương sống... thì tùy mỗi chỗ gọi là khác chỗ. Nếu trên mình voi có trang sức chuỗi anh lạc..., Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện lấy, khi chưa chạm đến anh lạc thì phạm Ác-tác, cho đến lấy rời khỏi chỗ định tội như trên. Nếu trên mình voi phủ tấm trải một màu sắc thì gọi là chỗ, nếu là tạp sắc thì gọi là khác chỗ. Cho đến xe ngựa, xe bò, kiệu... định tội cũng giống như trên.

- Nếu Bí-sô thấy thuyền đã cột neo, khởi tâm lấy cắp đi đến làm thuyền dao động thì phạm Ác-tác; nếu mở dây neo làm cho thuyền trôi theo dòng nước, mắt vẫn còn trông thấy thuyền thì phạm Tốt-thổ-la-đề khi thuyền khuất khỏi tầm mắt thấy tính theo thời giá đủ năm ma sái thì phạm bốn tội, nếu không đủ thì phạm Tốt-thổ-la-đề. Nếu chèo thuyền đi ngược dòng nước ở trong phạm vi tương tự bề rộng của con sông thì phạm tội Căn bản, phạm vi chưa tới bề rộng con sông thì phạm Tốt-thổ-la-đề. Nếu chèo thuyền từ bờ này đến bờ kia cũng tính theo trong phạm vi tầm mắt thấy mà định tội như trên. Nếu kéo thuyền lên bờ trộm lấy mang đi cũng tính theo trong phạm vi tầm mắt thấy mà định tội như trên. Nếu trộm thuyền bằng cách nhận chìm dẫu dưới bùn rồi sau đó tìm cách mang đi, khi thuyền vừa chìm xuống bùn liền thành tội trộm, định tội như trên. Nếu Bí-sô trộm vật rồi chôn hoặc đốt hoặc phá nghĩ rằng làm như vậy để vật thuộc về ta, không thuộc về người khác thì phạm

Tốt-thổ-la-đề.

Nhiếp Tung:

*Có ba loại ruộng đất,
Thuyền có ba loại khác
Ngõng nhận và ao hoa
Trộm nước, đồ sẵn lưới
Đệ tử chỉ bày giặc
Ba loại, việc không đồng.*

Vào mùa thu có người làm ruộng và trồng trọt như lúa, bắp, mía... nếu Bí-sô thấy trong ruộng của mình thiếu nước bèn ở nơi đồng nội có kênh nước chung, lấp không cho nước chảy vào ruộng của người và khơi cho nước chảy vào ruộng của mình, ý muốn cho ruộng mình được tốt còn ruộng người không được tốt. Kết quả ruộng mình tốt, ruộng người bị thiệt hại, tùy thiệt hại bao nhiêu tính theo thời giá định tội như trên. Ngược lại nếu thấy nước nhiều ở nơi kênh nước chung, khơi cho nước chảy vào ruộng người cho ngập úng và lấp không cho nước chảy vào ruộng mình, ý muốn cho ruộng mình được tốt còn ruộng người thì không. Kết quả ruộng mình tốt, ruộng người bị thiệt hại, tùy thiệt hại bao nhiêu tính theo thời giá định tội như trên.

Vật phân biệt có bốn loại: Một là thể vật và giá đều trọng như ma ni, chơn châu, lưu ly, kha bối...; hai là thể vật khinh nhưng giá trọng như tơ lụa, nhung gấm, uất kim hương...; ba là thể vật trọng nhưng giá khinh như chì, thiết, sắt...; bốn là thể vật và giá đều khinh như gai, bông gòn, kiếp bối... Nếu đem loại vật có thể và giá đều trọng cùng loại vật có thể và giá đều khinh chất chung trong một con thuyền, khi thuyền bị đắm chủ của đồ vật tuyên bố: “Vật nào nổi trên mặt nước thì tùy ý lấy, vật nào chìm dưới nước thì thuộc về tôi”. Nếu Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện lặn xuống sông lấy, khi chưa chạm đến đồ vật thì phạm Ác-tác, nếu đã chạm đến nhưng chưa lấy rời khỏi chỗ thì phạm Tốt-thổ-la-đề, nếu đã lấy rời khỏi chỗ tính theo thời giá định tội như trên. Nếu vật chìm dưới nước khởi tâm ý vớt lấy, nghĩ rằng vật này không phải của mình cũng không phải của người, nhưng muốn không thuộc về người nên vớt lấy, định tội cũng giống như trên.

Nếu đem loại vật có thể khinh giá trọng và loại vật có thể trọng giá khinh chất chung trong một con thuyền, khi thuyền bị đắm chủ thuyền tuyên bố: “Vật nào chìm dưới nước thì tùy ý lấy, vật nào nổi trên mặt nước thì thuộc về tôi”. Nếu Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện lấy vật nổi trên mặt nước, khi chưa chạm đến vật thì phạm Ác-tác, nếu

đã chạm đến nhưng chưa lấy rời khỏi chỗ và đã lấy rời khỏi chỗ, định tội đều giống như trên.

Nếu có người nuôi ngỗng... trong ao hồ và trang sức cho chúng bằng chuỗi anh lạc, Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện lợi vào trong ao hồ bắt ngỗng, khi chưa chạm đến chuỗi anh lạc thì phạm Ác-tác; nếu khi chạm đến nghĩ rằng tôi lấy vật của ngỗng thì phạm Ác-tác, nếu lấy rời khỏi mình ngỗng tính theo thời giá định tội như trên. Nếu khi lấy nghĩ là tôi lấy vật của người thì khi chạm đến anh lạc chưa lấy rời khỏi mình ngỗng liền phạm Tốt-thổ-la-để, nếu lấy rời khỏi mình ngỗng tính theo thời giá định tội như trên.

Nếu trong ao hồ có trồng hoa như hoa Thanh liên, Bạch liên, Phân đà lợi..., Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện vào trong ao hái trộm hoa, khi chưa chạm đến hoa thì phạm Ác-tác, nếu đã chạm đến cho đến khi lấy rời khỏi chỗ, định tội đều giống như trên. Nếu trên bờ ao có trồng các loại cây như A-địa-mộc-đa-ca, Chiêm-bác-ca, Ba-tra-la, Bà-lợi-sư-ca..., Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện hái trộm, khi leo lên cây chưa chạm đến hoa trái thì phạm Ác-tác, nếu đã hái lấy cho đến leo xuống cây, định tội đều giống như trên.

Nếu có nhóm thợ săn trong rừng cài bẫy săn để bắt các loài thú làm nghiệp giết hại, Bí-sô khởi tâm trộm lấy các bẫy săn này tính theo giá định tội như trên; nếu khi lấy với tâm từ bi muốn phá hủy nghĩ rằng: “Chớ để những bẫy săn này sát hại nhiều sanh mạng, khiến cho bọn thợ săn chuốc lấy vô lượng tội nghiệp”, thì Bí-sô chỉ phạm Ác-tác. Nếu Bí-sô thấy Nai bị bắt, nếu khởi tâm trộm lấy đến mở dây cho nó tính giá định tội như trên, nếu khởi tâm từ bi mà thả thì chỉ phạm Ác-tác. Nếu nhóm người đánh cá quăng lưới đặt nơm để bắt cá, Bí-sô khởi tâm trộm gỡ lấy lưới và nơm này, tính giá định tội như trên; nếu khởi lòng từ bi cũng định tội như trên. Nếu lấy cá trong lưới và trong nơm cũng định tội giống như trên.

Nếu có đoàn thương buôn mang nhiều hàng hóa đi trong đường hiểm khó tìm được nước, nước đựng trong bình, vò hay đầy nước bằng da mang theo của mỗi người có giới hạn; Bí-sô có tâm lấy cắp khởi phương tiện lấy phần nước dành cho người, định tội như trên, nếu lấy phần nước dành cho súc vật tính giá đủ năm ma sái thì phạm Tốt-thổ-la-để, không đủ thì phạm Ác-tác. Đối với đoàn thương buôn đi trên thuyền ra biển, nước khan hiếm nếu Bí-sô có tâm lấy cắp, định tội cũng giống như trên.

Trường hợp đệ tử đi theo hai thầy trên đường, thầy giao y vật cho

đệ tử mang, nếu đệ tử có tâm lấy cắp đi tụt phía sau cách xa hai thầy, nếu còn trong tầm mắt thấy thì phạm Tốt-thổ-la-để, nếu mất hút ngoài tầm mắt thấy tính giá đủ năm ma sái thì phạm bốn tội, không đủ thì phạm Tốt-thổ-la-để. Nếu đi nhanh về phía trước cũng định tội như trên; nếu lấy y từ trong phòng lên lầu hoặc xuống lầu, cũng dựa trong phạm vi tầm mắt thấy mà định tội như trên.

Trường hợp Bí-sô sống nơi A-lan-nhã, có kẻ cướp muốn cướp phá thôn đến hỏi Bí-sô: “Thầy có biết nhà _trong thôn đó không?”, đáp biết, kẻ cướp hỏi: “Nhà đó nhiều người nữ ít người nam, không có chó dữ cũng không có nhiều bụi gai, dễ vào dễ ra, đối với tôi không có thiệt hại gì mà còn cướp được tài vật phải không? Nếu cướp được tôi sẽ chia cho thầy một phần”. Nếu Bí-sô trả lời: “Tôi biết nhà đó nhiều nữ ít nam, không có chó dữ cũng không có nhiều bụi gai, dễ vào dễ ra, đối với ông không có thiệt hại gì mà còn cướp được tài vật”, kẻ cướp nghe Bí-sô nói thế liền vào nhà đó cướp được tài vật, trở về đưa cho Bí-sô một phần, dù chưa chạm đến vật Bí-sô vẫn phạm Tốt-thổ-la-để, nếu đã nhận lấy thì tính theo thời giá định tội như trên. Nếu Bí-sô sau khi nói với kẻ cướp như vậy rồi liền hối hận, vội đến chỗ kẻ cướp nói lại như sau: “lúc này tôi chưa suy xét kỹ nên vội nói như thế, thật sự thì nhà đó nhiều nam ít nữ, có chó dữ và nhiều bụi gai, khó vào khó ra, dù lấy được tài vật cũng không tránh khỏi bị thương tổn”, dù kẻ cướp có đi cướp hay không, Bí-sô vẫn phạm Tốt-thổ-la-để. Nếu Bí-sô không đến chỗ kẻ cướp nói lại như vậy mà đến nhà đó nói rằng: “Các vị nên cảnh giác, cẩn thận đề phòng kẻ cướp tối nay sẽ đến cướp, đừng để tài sản bị cướp hoặc thân mạng bị thương tổn”, dù cho kẻ cướp có đến hay không, Bí-sô vẫn phạm Tốt-thổ-la-để.

Về phương tiện lấy cắp liên quan tới ba việc: Một là việc ruộng đất, hai là việc nhà cửa, ba là việc quán xá. Về việc ruộng đất có hai cách lấy: Một là kiện tụng lấy, hai là bao vây lấy. Sao gọi là kiện tụng lấy? nếu Bí-sô tranh chấp ruộng đất với người tục kiện lên quan, không thắng kiện thì phạm Tốt-thổ-la-để, nếu thắng kiện cho đến người tục tâm chưa dứt bỏ thì phạm Tốt-thổ-la-để, nếu người tục tâm dứt bỏ thì tính theo thời giá định tội như trên. Sao gọi là bao vây lấy? nếu Bí-sô ở trên ruộng đất của người khác dùng cây trồng hay trụ cột che ngăn chung quanh, hoặc đào hào, xây tường vách chung quanh, xây chừa giáp khắp thì phạm Tốt-thổ-la-để, nếu đã giáp khắp tính giá định tội như trên. Về việc nhà cửa và quán xá theo như việc ruộng đất mà định tội.

Nhiếp Tung:

*Vật đóng thuế gửi người
 Mang giúp vật cho người
 Không nhận bèn cưỡng ép
 Mang đi cho cha mẹ
 Lại vì Tam bảo mang
 Cho giá sau chia đều
 Chủ ý mang đi giùm
 Khiến người nhiễm không nhiễm
 Trốn thuế đi cửa sau
 Đoạt hết vật thương buôn.*

- Lúc Thế Tôn mới chứng được trí vô thượng, việc giáo hóa chưa rộng khắp nên các Bí-sô qua cửa ải quan thuế rất khó, còn người tục lại qua rất dễ dàng. Lúc đó có nhiều Bí-sô tháp tùng với đoàn thương buôn đi qua nước khác, khi qua mỗi chặng quan thuế Bí-sô nói với các thương buôn: “Hiền giả, chúng tôi có chút ít vật phải đóng thuế, xin mang giúp chúng tôi qua cửa ải quan thuế rồi đưa lại”. Các thương buôn nhận lời mang giùm qua cửa ải quan thuế rồi đưa lại, khi các Bí-sô này tới một trú xứ có các Bí-sô đến trước hỏi thăm: “Thiện lai cụ thọ, đi đường có an ổn không? qua cửa ải quan thuế có bị làm khó dễ không?”, đáp: “Chúng tôi qua cửa ải quan thuế không bị làm khó dễ”. Hỏi: “Các cụ thọ không có mang vật gì phải đóng thuế sao?”. Đáp: “Chúng tôi nhờ các thương buôn mang giùm qua ải quan thuế rồi đưa lại”, hỏi: “hợp tác với nhau để mang vật qua ải quan thuế sao?”, đáp: “Dù sao chúng tôi cũng đã qua được ải quan thuế rồi”. Các Bí-sô nói rồi cảm thấy hối hận không biết mình làm như vậy có phạm Ba-la-đề-ca không, bèn đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật nói: “Các Bí-sô này không phạm, nhưng các Bí-sô không nên gửi vật cho người để lén qua ải quan thuế, ai làm trái thì phạm tội Việt pháp”.

- Khi Thế Tôn ở Trượng Lâm đã làm cho vua Ảnh-thắng nước Ma-kiệt-đà được Kiến đế, khi đến thành Thất-la-phiệt nói kinh Thiểu Niên cho vua Thắng Quang nước Kiền-tát-la được điều phục. Lúc đó cả hai vua đều tuyên bố miễn thuế cho các Bí-sô trong nước của hai vua, cho nên các Bí-sô qua cửa ải quan thuế rất dễ còn người tục lại qua rất khó, vì sự giáo hóa của Thế Tôn đã rộng khắp. Lúc đó có các Bí-sô tháp tùng theo đoàn thương buôn đi du hóa, khi đến gần ải quan thuế các thương buôn làm lễ bạch các Bí-sô: “Thánh giả, chúng tôi từ lâu đã bị lạnh nóng bức bách, bị gió, độc trùng làm hại, vì sinh kế tìm cầu tài

vật rất khó khăn, những lợi lộc đã kiếm được sẽ cúng dường Tam bảo. Nay chúng tôi có một số tài vật phải đóng thuế gửi các thầy mang giúp, qua ải quan thuế rồi đưa lại”. Các Bí-sô nhận lời mang giúp giùm qua ải quan thuế rồi đưa lại, khi các Bí-sô này đến thành Thất-la-phiệt, các Bí-sô trú xứ hỏi thăm giống như văn trên, cho đến các Bí-sô này đáp: “Chúng tôi đâu có cực khổ gì, lại còn làm Lợi-ích cho người khác nữa”, hỏi: “Làm Lợi-ích như thế nào?”. Các Bí-sô này kể lại sự việc, các Bí-sô trú xứ nói: “Hợp tác như vậy để qua cửa ải quan thuế hay sao?”, đáp: “Dù sao chúng tôi cũng đã mang giúp qua ải quan thuế rồi”. Các Bí-sô nói rồi cảm thấy hối hận không biết mình có phạm Ba-la-thị-ca không, bèn đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật nói: “Các Bí-sô này không phạm, nhưng các Bí-sô không nên mang giúp vật phải đóng thuế cho người lén qua ải quan thuế, nếu ai làm trái thì phạm tội Việt pháp”.

- Lúc đó có các Bí-sô tháp tùng theo đoàn thương buôn du hành, khi tới gần ải quan thuế các thương buôn làm lễ các Bí-sô bạch như trên, các Bí-sô nói: “Phật đã chế ngăn Bí-sô không được mang giúp vật phải đóng thuế của người để lén qua ải quan thuế, chúng tôi không dám làm trái”. Các thương buôn nghe rồi liền suy nghĩ: “Các Bí-sô không chịu mang giúp thì chúng ta phải lập bày phương tiện khác”. Sang hôm sau họ nói với các Bí-sô: “Thánh giả, sáng nay chúng tôi trong lòng phiền muộn không thể lo liệu cơm nước, các thầy hãy vào thôn tùy duyên khát thực”. Khi các Bí-sô vào thôn khát thực, các thương buôn liền đem vật phải đóng thuế của mình nhét vào trong hành lý của các Bí-sô, các Bí-sô khát thực xong trở về, thọ thực xong liền mang hành lý của mình tiếp tục lên đường, vừa qua khỏi ải quan thuế các thương buôn chạy tới mở hành lý của các Bí-sô để lấy lại tài vật của mình nói rằng: “Thánh giả, chúng tôi đã lén để tài vật phải đóng thuế của chúng tôi vào trong hành lý của các thầy, nay xin được lấy lại”. Các Bí-sô nói: “Các vị đã cố tâm làm cho chúng tôi phạm tội”, các thương buôn nói: “Các thầy đối với việc này, ba nghiệp không khởi thì đâu có tội gì”. Khi các Bí-sô đến thành Thất-la-phiệt, các Bí-sô trú xứ hỏi thăm giống như văn trên, các Bí-sô đáp: “Chúng tôi không có cực khổ gì, nhưng khi chúng tôi vào thôn khát thực các thương buôn đã lén nhét những vật phải đóng thuế vào trong hành lý của chúng tôi, qua ải quan thuế rồi chúng tôi mới biết nên trong lòng cứ áy náy không biết có phạm Ba-la-thị-ca không”. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật, Phật nói: “Các Bí-sô này không phạm, nhưng y bát sở hữu của Bí-sô phải xem xét lại trước khi đi, muốn đi đâu

phải cử một người ở lại trông coi, nếu không xem xét và không cử người ở lại trông coi thì phạm tội Việt pháp”.

- Thời gian sau có các Bí-sô tháp tùng theo đoàn thương buôn du hành, khi vào thôn khát thực cử một người ở lại trông coi. Các thương buôn đợi lúc Bí-sô này đi tiện lợi hay đi lấy nước liền lén nhét những vật phải đóng thuế vào trong hành lý của các Bí-sô, đợi qua ải quan thuế rồi chạy đến lấy lại... (sự việc xảy ra giống như trên). Các Bí-sô đem việc này bạch Phật, Phật nói: “Các Bí-sô này không phạm, nhưng nên cử hai Bí-sô ở lại trông coi”. Thời gian sau, các Bí-sô khi đi khát thực cử hai người ở lại trông coi hành lý, các thương buôn đợi một trong hai người đi tiện lợi liền chạy đến chỗ Bí-sô còn lại, người nắm tay người kéo chân Bí-sô để cho người khác nhét những vật phải đóng thuế vào trong hành lý của các Bí-sô, Bí-sô này nghĩ: “Đợi các Bí-sô trở về sẽ nói cho họ biết”. Khi các Bí-sô trở về, các thương buôn bày phương tiện làm cho huyên não khiến Bí-sô này không thể nói gì được. Sau khi qua ải quan thuế các thương buôn chạy đến mở hành lý của các Bí-sô lấy lại vật nói rằng: “Chúng tôi đã lén nhét những vật phải đóng thuế vào trong đây của các thầy, nay xin được lấy lại”. Các Bí-sô hỏi hai vị giữ hành lý: “Hai thầy ở lại trông coi sai lại để chúng ta cùng phạm tội như thế?”, hai Bí-sô này kể lại mọi việc, các Bí-sô phân vân không biết mình có phạm tội không liền đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật nói: “Không phạm, nhưng người coi hành lý thấy người nhét vật gì vào phải bảo người tục hay Cầu tịch lấy ra, nếu không có ai thì phải tự lấy rồi giao trả lại cho chủ vật đó, nếu ai làm khác phạm tội Việt pháp”.

- Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc thành Thất-la-phiệt, trong thành có một trưởng giả cho con xuất gia, người con này nhân đến phương khác được cúng hai trương điệp, nghĩ rằng: “Thế Tôn có dạy tuy đã xuất gia nhưng đối với cha mẹ cũng nên cung cấp, hai trương điệp này một xấp dành cho cha, một xấp dành cho mẹ”. Trên đường trở về thành Thất-la-phiệt tới cửa ải quan thuế, quan hỏi: “Thánh giả, có vật gì phải đóng thuế không?”, đáp không có, quan thuế nói: “Xin Thánh giả mở hành lý cho tôi khám xét một chút”. Khi vừa mở ra trông thấy có hai trương điệp, quan thuế nói: “Thánh giả là người xuất gia sao lại vì hai trương điệp mà vọng ngữ như thế?”. Bí-sô nói: “Hiền thủ, đây không phải là vật của tôi”, hỏi: “Vậy thì của ai?”, đáp: “Một xấp của cha tôi, một xấp của mẹ tôi”. Quan thuế nói: “Của ai tôi không biết, tôi chỉ biết Thầy phải đóng thuế rồi mới được đi”. Sau khi đóng thuế rồi trong lòng

cảm thấy xấu hổ bèn đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật nói: “Bí-sô này không phạm nhưng không nên nói là của cha mẹ, nên nói với quan thuế như sau: Hiền thủ, Thế Tôn có dạy công lao cha mẹ đối với con cái rất lớn, trong châu Thiệm bộ này nếu có người con nào một bên vai công cha, một bên vai công mẹ trải qua một trăm năm cũng không thấy mỗi một; hoặc dùng ma ni, chơn châu... cung phụng cho cha mẹ được sung sướng cũng chưa thể gọi là báo được ân. Nếu cha mẹ không có tín tâm khiến sanh chánh tín, nếu cha mẹ không có giới thì khiến cha mẹ thọ giới, nếu cha mẹ có tánh xan tham thì khiến cha mẹ làm việc huệ thí, cha mẹ không có trí huệ thì khiến phát sanh trí huệ... người con nào có thể khuyến dụ cha mẹ được an trụ như thế mới gọi là báo được ân. Hiền giả công đức cha mẹ sâu này như thế nên tôi muốn mang phẩm vật này dâng cho cha mẹ để báo đáp chút ân kia. Khi tán thán ân đức của cha mẹ như thế, quan miễm thu thuế thì tốt, nếu không thì phải đóng thuế rồi đi, nếu ai làm trái thì phạm Tốt-thổ-la-đề.”

